**TÀI LIỆU NGỮ VĂN 7**

Các em thân mến ! Để không bị gián đoạn chương trình theo kế hoạch của Bộ Giáo Dục trong thời gian nghỉ chống dịch thì chúng ta vẫn tiếp tục ôn lại kiến thức của từng bộ môn . Tiếp tục chương trình học kì II môn Ngữ Văn 7 cô biên soạn nội dung từng tuần , tiết , bài cho các em học ***( các em lưu ý các em phải chép hết tài liệu này vào vở học và làm bài tập cô cho. Sau khi học trở lại cô sẽ kiểm tra tập vở và lấy điểm, em nào không có xem như không có điểm). Chép và làm bài xong chụp lại hình gửi cho cô trên trang cá nhân zalo của cô để cô kiểm tra*.**

Khi nào cô yêu cầu các em làm bài kiểm tra thì các em làm và nộp đúng thời gian cô yêu cầu, ai chậm trễ xem như không có bài, nộp cho giáo viên chủ nhiệm, có gì không hiểu các em gọi trực tiếp trao đổi với cô theo SĐT: 0962288097 trên Zalo nhé!

***Giáo viên*** :**NGUYỄN THỊ THU HIỀN**

**Tuần 23 tiết 83 Tiếng việt : THÊM TRẠNG NGỮ CHO CÂU***(trang 39)*

**I. Đặc điểm trạng ngữ :** Đọc đoạn trích : ( SGK/39 )

- Dưới bóng tre xanh -> bổ sung thông tin về địa điểm.

- Đã từ lâu đời -> bổ sung thông tin về thời gian.

- Đời đời, kiếp kiếp->bổ sung thông tin về thời gian.

- Từ nghìn đời nay -> bổ sung thông tin về thời gian.

-> Chúng có thể đứng ở đầu câu, cuối câu hay giữa câu.

**2. Kết luận**(ghi nhớ 1 sgk trang 39)

**II. LUYỆN TẬP :**

**1. Bài tập : Cụm từ mùa xuân trong các câu :** a. (Chủ ngữ) b. (Trạng ngữ)

c. (Phụ ngữ cho cụm động từ)d.( Câu đặc biệt)

**2. Bài tập 2, 3 :**

a. Trạng ngữ : Như báo trước .........quà thanh nhã và tinh khiết.( TN chỉ cách thức )

- Khi đi qua những cánh đồng….thân lúa còn tươi .(TN thời gian)

- Trong cái vỏ xanh kia.( TN địa điểm)

- Dưới ánh nắng. ( TN địa điểm, nơi chốn)

b. Với khả năng…vừa nói trên đây. ( TN Cách thức)

**III. Dặn dò:** Chép bài vô vở ,Bài tập làm vào vở 4sgk trang 40

Tiếng việt : **THÊM TRẠNG NGỮ CHO CÂU ( tt )** (*trang 45)*

**II. Tách trạng ngữ thành câu riêng :**

**1. VD SGK trang 46**

Trạng ngữ được tách thành câu riêng: **Và để tin tưởng.....**->Nhấn mạnh ý

**2. Kết luận**(ghi nhớ 1 sgk trang 46)

**III.** **LUYỆN TẬP.**

**1.** a. Ở loại bài thứ nhất. Ở loại bài thứ hai.

b. Đã bao lần ; lần đầu tiên chập chững bước đi; lần đầu tiên tập bơi; lần đầu tiên chơi bóng bàn; lúc còn học phổ thông.

🡪Trong 2 đoạn trích trên,trạng ngữ vừa có tác dụng bổ sung những thông tin tình huống, vừa có tác dụng liên kết các luận điểm, luận cứ trong mạch lập luận của bài văn, giúp cho bài văn trở nên rõ ràng dễ hiểu .

**2.** a. Năm 72 -> nhấn mạnh năm mất.

b. Trong lúc... bồn chồn -> Không làm nghĩa ở nòng cốt câu mờ đi.

**III. Dặn dò:** Chép bài vô vở, làm bài tập 3sgk trang 48

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Tuần 23 tiết 84 TLV: **TÌM HIỂU CHUNG VỀ PHÉP LẬP LUẬN**

**CHỨNG MINH** ***(SGK/41)***

**I. Mục đích và phương pháp chứng minh :**

**1. Chứng minh trong đời sống**

a. Tìm hiểu vd sgk/41

-> Chứng minh là đưa ra bằng chứng để chứng tỏ 1 ý kiến nào đó là chân thật

**2. Trong văn bản nghị luận:**

Người ta chỉ dùng lí lẽ, dẫn chứng (thay bằng vật chứng, nhân chứng) để khẳng định 1 nhận định, 1 luận điểm nào đó là đúng đắn.

***3-Bài văn nghị luận:***“ Đừng sợ vấp ngã”.sgk/41

-Luận điểm chính: Đừng sợ vấp ngã (“vậy xin bạn chớ lo sợ thất bại”)

-Lập luận:

- Mọi người ai cũng từng vấp ngã, ngay những tên tuổi lừng lẫy cũng từng bị vấp ngã oan trái.

- Tiếp đó tác giả lấy dẫn chứng 5 danh nhân là những người đã từng vấp ngã, những vấp ngã không gây trở ngại cho họ trở thành nổi tiếng.

-> Phép lập luận chứng minh dùng những lí lẽ , bằng chứng chân thực, đã được thừa nhận để chứng tỏ luận điểm mới ( cần chứng minh ) là đáng tin cậy.

-> Phải được lựa chọn, thẩm tra, phân tích thì mới có sức thuyết phục.

**\* Ghi nhớ: (sgk/42 ).**

**II. LUYỆN TẬP :** Đọc văn bản : Không sợ sai lầm(sgk/43)

**Gợi ý**

a. Luận điểm : Không sợ sai lầm.

\* Câu mang luận điểm: “Nếu bạn muốn sống…..cuộc đời ”. - Những người sáng suốt…..của mình.

\* Luận cứ :

- Sai lầm là điều phổ biến trong cuộc đời.( đ1)

- Sợ hãi sai lầm sẽ không được gì trong cuộc đời ( đ2)

- Đừng nên sợ hãi sai lầm, sai lầm là mẹ thành công. ( đ3)

- Sai lầm khác với cố ý phạm sai lầm, điều cơ bản phải biết suy nghĩ rút kinh nghiệm sau khi phạm sai lầm. ( đoạn còn lại ).

- Sợ sặc nước -> không biết bơi.

- Sợ nói sai -> không nói được ngoại ngữ.

- Không chịu mất gì -> không được gì.

- Những luận cứ ấy là hiển nhiên, có sức thuyết phục.

c. Nếu ở bài “Đừng sợ…ngã” tác giả nêu luận điểm rồi mới liệt kê hàng loạt dẫn chứng ( bằng chứng xác thực) để chứng minh và rút ra kết luận cuối cùng theo phương thức tổng – phân - hợp.

-> Thì ở bài “không sợ sai lầm” có 2 cách lập luận chủ yếu và các dẫn chứng chung chung vốn đã được chứng minh trong cuộc sống

-> Tác giả lập luận theo lối đi từ cái riêng, cái nhỏ lẻ.

-> chân lí 1cách logich: “thất bại là mẹ thành công”, chỉ ra thành công là phải ren kĩ năng từ thất bại.

- Câu cuối cùng là kết luận quan điểm tư tưởng của tác giả.

*TLV:* **CÁCH LÀM BÀI VĂN LẬP LUẬN CHỨNG MINH *(SGK/48)***

**I. Các bước làm bài văn lập luận chứng minh :**

Đề : Nhân dân ta thường nói “ có chí thì nên” . Hãy chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ đó.

**\* Các bước làm bài văn lập luận chứng minh (4 bước ) :**Nghiên cứu (sgk/48-49)

1. Tìm hiểu đề, tìm ý :

2. Lập dàn ý :( SGK/49)

3. Viết bài : a. Mở bài : (Gợi ý SGK) b. Thân bài :(Gợi ý SGK) c. Kết bài : (Gợi ý SGK)

4. Đọc lại và sửa chữa :

**\*Kết luận:**Các bước làm bài văn CM và Bố cục của bài văn lập luận CM: ***Ghi nhớ SGK trang 50***

**II. Luyện tập :** Làm bài tập 1hoặc 2 SGK Trang 51 vào vở

Gợi ý

Hệ thống luận điểm phải sắp xếp theo một trật tự hợp lí.

-Các luận điểm có thể sắp xếp theo nhiều cách: theo trình tự thời gian (trước-sau), theo trình tự không gian.

-Hai đề trên có ý nghĩa tương tự là khuyên nhủ con người phải bền lòng vững chí khi làm việc, nhất là việc to lớn có ảnh hưởng đến sự nghiệp.

Tuy nhiên ở 2 đề này cũng có sự khác nhau:

-Khi CM câu: “Có công mài sắt, có ngày nên kim” cần nhấn mạnh vào chiều thuận: hễ có lòng quan tâm thì việc khó như mài sắt thành kim cũng có thể làm được.

-Nhưng CM bài : “Không có việc gì khó” ta phải chú ý cả 2 chiều thuận nghịch. Nếu lòng không bền thì không thể làm nên việc, còn đã quan tâm thì có thể “Đào núi lấp biển” vẫn có thể làm được.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Tuần 23 tiết 86 TLV: **LUYỆN TẬP LẬP LUẬN CHỨNG MINH**

***Đề bài*:** Chứng minh rằng nhân dân Việt Nam từ xưa đến nay luôn luôn sống theo đạo lí “Ăn quả nhớ kể trồng cây”, “Uống nước nhớ nguồn”

**1. Tìm hiểu đề, tìm ý :**

a. Tìm hiểu đề :

- Điều cần phải c/m là: Lòng biết ơn những người đã tạo ra thành quả để mình được hưởng là một đạo lí sống đẹp đẽ của dân tộc Việt Nam.

- Yêu cầu lập luận c/m: đưa ra và phân tích những chứng cứ thích hợp để cho người đọc, người nghe thấy rõ điều được nêu ở đề bài là đúng đắn và có thật.

**b. Tìm ý :**

- Ý nghĩa của hai câu tục ngữ:

+ Ăn quả, uống nước là gì? + Kẻ trồng cây, nguầm chỉ ai?

+ Ăn quả… và Uống nước… có nghĩa là : Lòng biết ơn đối với những người tạo ra thành quả cho mình hưởng …

- Biểu hiện :

+ Các lễ hội tưởng nhớ tổ tiên (Lễ hội đền hùng 10.3; Lễ hội Đống Đa; Lễ hội Đức thánh Trần…Lễ hội Nguyễn Trung Trực)

+ Các ngày cúng giỗ trong gia đình nhớ người thân đã khuất; nhớ công ơn gây dựng sinh thành.

+Các hoạt động xã hội: phong trào đền ơn đáp nghĩa….

+Các câu ca khuyên con người phải nhớ công ơn ông bà cha mẹ…

**2.Gợi ý lập dàn bài**

a. Mở bài :

- Giới thiệu đạo lí “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, “Uống nước nhớ nguồn”, một đạo lí sống tốt đẹp của dân tộc.

b. Thân bài :

+Giải thích nội dung đạo lí…

+ Lòng biết ơn, thể hiện ân nghĩa thủy chung của con người Việt Nam.

\* Chứng minh :

- Từ xưa, dân tộc Việt Nam ta đã luôn luôn nhớ cội nguồn…

+ Những lễ hội tưởng nhớ tổ tiên : Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 – ÂL) ; Giỗ Đức thánh Trần; Lễ hội Đống Đa; Lễ hội Nguyễn Trung Trực (26/ 08 – AL)

+ Các ngày cúng giỗ trong gia đình: nhớ đến người thân đã khuất; nhớ công ơn gây dựng, sinh thành → nhìn lại mình để có ý thức tu dưỡng, xây dựng truyền thống gia đình.

- Ngày nay, đạo lí ấy vẫn được giữ gìn và phát huy…

c. Kết bài :

- Tự hào với truyền thống cao đẹp.

- Nguyện sẽ duy trì, phát triển…

**3. Viết bài :**

**4. Đọc lại và sửa chữa :**

**\* Dặn dò:** Chép bài vô vở . Dựa vào dàn bài cô gợi ý viết thành bài văn hoàn chỉnh

Tuần 24 tiết 87 *Văn bản:***ĐỨC TÍNH GIẢN DỊ CỦA BÁC HỒ** (Phạm Văn Đồng)

**I.Tìm hiểu chung** :

**1. Tác giả** : sgk/54 **2. Tác phẩm:** sgk/54

- Thể loại : nghị luận chứng minh.

**II. Đọc – hiểu văn bản :**

**1. Nhận xét chung về đức tính giản dị của Bác Hồ :**

- Luận điểm : Sự nhất quán giữa cuộc đời cách mạng và cuộc sống giản dị, thanh bạch ở Bác Hồ.

**2. Chứng minh những phương diện đức tính giản dị của Bác :**

**a. Trong đời sống :**

- Bữa cơm : chỉ có vài món rất đơn giản…xếp tươm tất.

- Cái nhà sàn : vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng…của hoa vườn.

=> Chọn lọc, tiêu biểu, giản dị, đời thường, thuyết phục,…

**b. Trong quan hệ với mọi người :**

- Viết bức thư cho một đồng chí.

- Nói chuyện với các cháu miền Nam.

- Đi thăm nhà tập thể của công nhân.

→ Liệt kê, tiêu biểu. Bác trân trọng, tỉ mỉ, yêu quý tất cả mọi người.

**c. Trong lời nói và bài viết :**

- Không có gì quý hơn độc lập, tự do.

- Nước Việt Nam là một,… thay đổi.

→ Câu nói nổi tiếng, dễ thuộc, dễ nhớ.

**III. Tổng kết :**

**1. Nghệ thuật :**- Dẫn chứng cụ thể, lí lẽ bình luận sâu sắc, có sức thuyết phục.

- Lập luận theo trình tự hợp lí.

**2. Nội dung :**Ca ngợi phẩm chất cao đẹp, đức tính giản dị của Chủ tịch Hồ Chí Minh.Qua đó nêu lên bài học về việc học tập, rèn luyện noi theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh

**IV. Dặn dò:** Chép bài vô vở , đọc lại vbản. Nắm được tác giả tác phẩm .Học thuộc tổng kết

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Tuần 24 Tiết 88,89 **VIẾT BÀI TẬP LÀM VĂN SỐ 4**

**Đề bài :** Hãy chứng minh rằng đời sống của chúng ta sẽ bị tổn hại rất lớn nếu mỗi người không có ý thức bảo vệ môi trường sống .

(Các em thân mến! Các em tự học, nghiên cứu kiến thức trong các tài liệu và hoàn thành cho cô bài viết này vào giấy kiểm tra nhé. **Nộp lại cho( thầy) cô giáo chủ nhiệm sau 1 tuần** kể từ khi các em nhận được đề. Nếu em nào không làm, không nộp thì sẽ bị điểm không.)

Chúc các em làm bài tốt!

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Tuần 24 Tiết 91 *Văn bản:* Ý NGHĨA VĂN CHƯƠNG *( Hoài Thanh )***

**I. Tìm hiểu chung :**

**1. Tác giả:** SGK/61 **2. Tác phẩm**: SGK/61

- Thể loại : Nghị luận văn chương.

**II. Đọc - hiểu văn bản :**

**1.Nguồn gốc của văn chương :**

- Nguồn gốc cốt yếu của văn chương là lòng thương người và rộng ra thương cả muôn vật, muôn loài.

**2. Nội dung nhiệm vụ của văn chương :**

- Văn chương phản ánh mọi mặt cuộc sống

- Văn chương dự đoán tương lai, gợi niềm tin vào tương lai

-> Văn chương là hình ảnh của sự sống muôn hình vạn trạng, văn chương còn sáng tạo ra sự sống...

**3. Công dụng của văn chương :**

- Văn chương giúp cho ta tình cảm, gợi lòng vị tha.

“ Một người... hay sao”

- Văn chương gây cho ta tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có.

“ Cuộc đời phù phiếm... quá đáng”.

- Đời sống tinh thần của nhân loại sẽ rất nghèo nàn nếu thiếu văn chương.

**III. Tổng kết :**

**1. Nghệ thuật :**

- Luận điểm rõ ràng, luận chứng minh bạch đầy sức thuyết phục.

- Dẫn chứng đa dạng...

- Lời văn giản dị, giàu hình ảnh, cảm xúc.

**2. Ý nghĩa :**

- Văn bản thể hiện quan niệm sâu sắc của nhà văn về văn chương.

**\* Câu hỏi :**- Trong cuộc sống văn chương có những ảnh hưởng đến em như thế nào ? Từ đó cho thấy tác dụng, ý nghĩa của văn chương ?

**IV. Dặn dò:** Chép bài vô vở , đọc lại vbản. Nắm được tác giả tác phẩm .Học thuộc tổng kết

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Tuần 25 Tiết 92: CHUYỂN ĐỔI CÂU CHỦ ĐỘNG THÀNH CÂU BỊ ĐỘNG**

**I. Câu chủ động và câu bị động :**

**1. VD sgk/57**

a. ***Mọi người*** yêu mến em: Chủ ngữ biểu thị : người thực hiện một hoạt động hướng đến người khác → Chủ thể của hoạt động. → **Câu Chủ động.**

b. ***Em*** được mọi người yêu mến: Chủ ngữ biểu thị: người được hoạt động của người khác hướng đến → Đối tượng của hoạt động. → **Câu bị động.**

**2. Kết luận:**Ghi nhớ sgk/57

**II. Mục đích của việc chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động :** Nghiên cứu SGK/57

**I. Cách chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động :** Nghiên cứu SGK/64

**II. Luyện tập** SGK/65

1. Chuyển đổi câu chủ động thành câu bị động

a. C1- Ngôi chùa ấy được (một nhà sư vô danh) xây từ TK XIII.

C2- Ngôi chùa ấy xây từ TK XIII.

b. C1-Tất cả các cánh cửa chùa được ( người ta) làm bằng gỗ lim.

C2. Tất cả cánh cửa chùa làm bằng gỗ lim.

c. C1. Con ngựa bạch được(chàng kị sĩ) buộc bên gốc đào. C2.Con ngựa bạch buộc bên gốc đào.

d. C1. Một lá cờ đại được ( người ta) dựng ở giữa sân. C2. Lá cờ đại dựng ở giữa sân.

**2.** - Các câu dùng từ được :

Em được thầy giáo phê bình Em bị thầy giáo phê bình.

Ngôi nhà được người ta phá đi. Ngôi nhà ấy bị người ta phá đi.

=> Câu bị động dùng từ “ được” có hàm ý đánh giá tích cực.

- Câu bị động dùng từ “ bị” có hàm ý đánh giá tiêu cực.

**IV. Dặn dò:- Chép bài vô vở. Học ghi nhớ SGK/57.**

**- Làm bài tập 3 SGK trang 65**

**Tuần 25 Tiết 93 *Tiếng việt:* DÙNG CỤM CHỦ – VỊ ĐỂ MỞ RỘNG CÂU**

**I. Thế nào là dùng cụm chủ vị để mở rộng câu :**

**1. VD SGK/68 :** Các cụm danh từ: những tình cảm ta không có, nhữngtình cảm ta sẵn có.

- Phân tích cấu tạo của cụm phụ ngữ trong cụm danh từ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phụ ngữ trước | DT trung tâm | Phụ ngữ sau |
| Những | Tình cảm | Ta/ không có  C V |
| Những | Tình cảm | Ta/ sẵn có  C V |

->Ta đãdùng cụm chủ vị để mở rộng câu.

**2. Kết luận:**Ghi nhớ 1 sgk/68

**II. Các trường hợp dùng cụm chủ vị để mở rộng câu :**

a-***Chị Ba đến*** / khiến ***tôi rất vui và vững tâm->***Cụm CV Làm CN,làm phụ ngữ cho ĐT.

b-Khi bắt đầu KC, nhân dân ta / ***tinh thầnrất hăng hái.->*** Cụm CV làm VN

c-Chúng ta / có thể nói rằng ***trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm nằm ủ trong lá sen->*** Làm Làm phụ ngữ cho cụm ĐT

d-Nói cho đúng thì phẩm giá của TV chỉ mới thật sự được xác định và đảm bảo (từ ngày) ***CM/8thành công->*** Cụm CV Làm phụ ngữ trong cụm DT.

**2. Kết luận:**Ghi nhớ 2 sgk/69

**III. Luyện tập :**

1. a. Chỉ những nguời chuyên môn mới định được -> Phụ ngữ trong cụm danh từ.

b. Khuôn mặt đầy đạn-> Làm vị ngữ.

c. Các cô gái Vòng đỗ gánh - > Phụ ngữ trong cụm danh từ.

- Hiện ra……chút bụi nào-> Phụ ngữ trong cụm động từ.

d. Một bàn tay đập vào vai-> Làm chủ ngữ.

- Hắn giật mình -> Làm phụ ngữ

.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

Tuần 25 Tiết 95 **TÌM HIỂU CHUNG VỀ PHÉP LẬP LUẬN GIẢI THÍCH và**

**CÁCH LÀM BÀI VĂN LẬP LUẬN GIẢI THÍCH**

**I. Mục đích và phuơng pháp giải thích :**

**1. Trong đời sống :** -> Trong đời sống giải thích là làm cho ta hiểu những điều chưa biết

**2.** **Trong văn nghị luận :** -> Giải thích vấn đề tư tưởng, đạo đức, chuẩn mự , hành vi của con người.

**3.** **Bài văn giải thích:** Lòng khiêm tốn SGK/70,71

- Bài văn giải thích về lòng khiêm tốn. Giải thích bằng lí lẽ.

- Cách liệt kê các biểu hiện của khiêm tốn, cách đối lập người khiêm tốn và kẻ không khiêm tốn là 1 cách giải thích bằng hiện tượng.

-Việc chỉ ra cái lợi cái hại của không khiêm tốn cũng là cách giải thích về lòng khiêm tốn.

**\* Kết luận:**

- Phép lập luận giải thích là làm cho người đọc hiểu rõ các tư tưởng , đạo lí, phẩm chất… cần được giải thích nhằm nâng cao nhận thức, trí tuệ , bồi dưỡng tình cảm.

- Các phương pháp giải thích : nêu định nghĩa, kể ra các biểu hiện, so sánh , đối chiếu với các hiện tượng khác, chỉ ra mặt lợi, hại, nguyên nhân, hậu quả của hiện tượng hoặc vấn đề được giải thích.

**II. Luyện tập:** VB : Bài văn giải thích vấn đề về lòng nhân đạo SGK/72

- Phương pháp giải thích :

+ Nêu định nghĩa : Lòng nhân đạo là lòng biết thương người.

+ Nêu biểu hiện : Thấy cảnh khổ động lòng thương xót (2 cảnh), thấy cảnh khổ mà tìm cách giúp đỡ.

**CÁCH LÀM BÀI VĂN LẬP LUẬN GIẢI THÍCH sgk/84**

**I. Các bước làm bài văn lập luận giải thích** : 4 bước

Đề : nhân dân ta có câu tục ngữ “ Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”.Hãy giải thìch câu tục ngữ đó .

***1-Tìm hiểu đề và tìm ý***: - Kiểu bài: Giải thích.

- Nội dung: Đi ra ngoài, đi đây , đi đó sẽ học đư­ợc nhiều điều hay, mở rộng tầm hiểu biết, khôn ngoan từng trải.

***2- Lập dàn ý:*** sgk (84-85).

***3- Viết bài:***

*a- Cách viết phần MB:*- Dẫn dắt vào đề: Đ­ưa ngư­ời đọc vào bài văn.

- Chép câu trích: Giới thiệu vấn đề cần giải thích.

*b- Cách viết phần TB:* - Giải thích nghĩa đen.- Giải thích nghĩa bóng.

- Giải thích nghĩa sâu. - Nêu dẫn chứng minh họa.

*c- Cách viết phần KB:* - Tổng kết ý nghĩa điều đã giải thích.

- Rút ra bài học cho bản thân.

- Nêu suy nghĩ, ý nghĩa của vấn đề đã đư­ợc giải thích.

***4- Đọc và sửa lại bài:***

**\* Kết luận**: Bố cục của bài văn lập luận giải thích(Ghi nhớ SGK/86)

**II. Dặn dò:-** Chép bài vô vở. Học ghi nhớ SGK/86

- Viết đoạn văn kết bài khác cho đề bài trên

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

Tuần 26 Tiết 96-97 Văn bản: **SỐNG CHẾT MẶC BAY** ( Phạm Duy Tốn )

**I. Tìm hiểu chung :**

**1. Tác giả :** SGK/79 **2. Tác phẩm:** SGK/79

**- Thể loại :** Truyện ngắn hiện đại

**II. Đọc – hiểu văn bản :**

**1. Nguy cơ vỡ đê và sự chống đỡ của người dân** :

- Thời gian: gần 1h đêm

- Không gian : mưa tầm tã, nước sông lên to.

- Địa điểm : Khúc đê làng X thuộc phủ X núng thế, thẩm lậu.

- Không khí, cảnh tượng hộ đê : trống đánh liên thanh, ốc thổi liên hồi, tiếng người xao xác gọi nhau, hàng trăm nghìn người,….bì bõm dưới bùn lầy.

=> Tương phản, tăng cấp, sử dụng hiều từ láy tượng hình , ngôn ngữ biểu cảm -> Tình thế căng thẳng, cấp bách đe dọa cuộc sống của người dân.

=> Thái độ lo lắng, đồng cảm, xót thương người dân trong cảnh hoạn nạn do thiên tai gây ra.

**2. Cảnh quan lại, nha phủ đánh tổ tôm khi đi hộ đê :**

- Cảnh trong đình :Không khí tĩnh mịch, trang nghiêm.

**-** Cảnh quan phụ mẫu đánh tổ tôm :Cuộc sống quý phái, trái ngược với cuộc sống lầm than của nhân dân. Oai vệ, có uy quyền với đám nha lại, lính lệ, sống quý phái, ham cờ bạc.

=> Nghệ thuật tương phản, liệt kê, giọng văn châm biếm, mỉa mai thể hiện thái độ lên án, tố cáo của tác giả trước thái độ lạnh nhạt, thờ ơ, vô lương tâmcủa quan lại

=> Tác giả vạch trần bản chất “ Lòng lang dạ thú ”, táng tận lương tâm của quan phủ trước sinh mạng của người dân -> giá trị hiện thực

**3. Cảnh vỡ đê :**

- Khắp mọi nơi nước tràn lênh láng, xoáy thành vực sâu nhà cửa trôi băng, lúa má ngập hết.

- Kẻ sống không chỗ ở... kể sao cho xiết!

=> Gợi tả cảnh tượng lũ lụt do đê vỡ , tỏ lòng ai oán cảm thương của tác giả -> giá trị nhân đạo.

**III. Tổng kết :**

**1. Nghệ thuật :**

- Nghệ thuật tương phản, tăng cấp.

- Xây dựng nhân vật bằng nhiều hình thức ngôn ngữ nhất là đối thoại ngắn gọn.

- Lựa chọn ngôi kể khách quan, khắc họa chân dung nhân vật sinh động.

**2. Ý nghĩa :** Phê phán, tố cáo thói vô trách nhiệm , vô lương tâm đến mức góp phần gây ra nạn lớn cho nhân dân của viên quan phụ mẫu - đại diện cho nhà cầm quyến thời Pháp thuộc ; đồng cảm, xót xa với tình cảnh thê thảm của nhân dân lao động do thiên tai và do thái độ vô trách nhiệm của kẻ cầm quyền gây nên.

**IV. Dặn dò:** Chép bài vô vở , đọc lại vbản kể tóm tắt. Nắm được tác giả tác phẩm .Học thuộc tổng kết

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

Tuần 26 Tiết 98 TLV: **LUYỆN TẬP LẬP LUẬN GIẢI THÍCH**

ĐỀ :Một nhà văn có nói : “ Sách là ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người ”. Hãy giải thích nội dung câu nói đó.

***1- Tìm hiểu đề và tìm ý:***

- Kiểu bài: Giải thích.

- ND: giải thích vai trò của sách đối với trí tuệ con ngư­ời.

***2- Gợi ý Lập dàn bài:***

***\* MB:***

- Nhận xét khái quát về vai trò của câu dẫn trong đời sống con ng­ười.

- Trích dẫn câu nói.

***\*TB:***

a- Gải thích ý nghĩa câu nói:

- Sách là gì: là kho tàng tri thức, là sản phẩm tinh thần, là ng­ười bạn tâm tình gần gũi.

-Tại sao sách là ngọn đèn bất diệt của con người: Sách giúp ta hiểu về mọi lĩnh vực, sách giúp ta vư­ợt mọi khoảng cách về thời gian, không gian.

b- Thái độ đối với việc đọc sách:

- Tạo thói quen đọc sách.

- Cần chọn sách để đọc.

- Phê phán và lên án những sách có nội dung xấu.

***\*KB:***

- Khẳng định lại tác dụng to lớn của sách.

- Nêu phư­ơng hư­ớng hành động của cá nhân.

***3-Viết bài văn:***

***4. Đọc và sửa chữa:***

**\* Dặn dò:** Chép bài vô vở . Dựa vào dàn bài cô gợi ý viết thành bài văn hoàn chỉnh

Tuần 26 Tiết 99 Văn bản: **NHỮNG TRÒ LỐ HAY LÀ VA – REN**

**VÀ PHAN BỘI CHÂU** *(Đọc thêm)*

**I. Tìm hiểu chung :**

1. Tác giả : 2. Tác phẩm: SGK /92

**II. Đọc – hiểu văn bản :**

**1. Cuộc gặp gỡ giữa Va – ren và Phan Bội Châu :**

\* Nhân vật Va Ren ?

- Là kẻ bất trung, bất lương nhưng ở địa vị thống trị.

- Phương thức độc thoại trước Phan Bội Châu.

- Va Ren muốn vuốt ve, dụ dỗ PBC một cách trắng trợn.

-> Bản chất bịp bợm, lố bịch của Va Ren.

\* Nhân vật Phan Bội Châu :

- Là một nhà cách mạng yêu nước nhưng đang bị thất thế.

- Im lặng

-> Thái độ khinh bỉ

- PBC là người có bản lĩnh, kiên cường, bất khuất trước kẻ thù.

- Nghệ thuật đối lập tương phản, bút pháp gợi tả, thâm thúy, sâu sắc.

**2. Ý nghĩa đoạn kết :**

- Thêm các hành động

“ Sự thay đổi... thôi”

“ Nhổ vào mặt Va Ren”

- Nhấn mạnh thái độ phản kháng, khinh bỉ của PBC > Va Ren không chỉ bằng sự im lặng mà bằng cả hành động->Cách dẫn truyện hóm hỉnh, lí thú.

**III. Tổng kết :**

**1. Nghệ thuật :**

- Sử dụng biện pháp đối lập – tương phản nhằm khắc họa hai hình tượng nhân vật đối lập: người anh hùng Phan Bội Châu và kẻ phản bội hèn hạ Va Ren

- Lựa chọn các chi tiết nhằm tập trung miêu tả cử chỉ, tác phong có ý nghĩa tượng trưng

- Sáng tạo nên hình thức ngôn ngữ đối thoại đơn phương Va Ren

- Có giọng điệu mỉa mai, châm biếm sâu cay.

**2. Ý nghĩa:** Truyện đã vạch trần bản chất xấu xa, đê hèn của Va Ren khắc họa hình ảnh người chiến sĩ cách mạng Phan Bội Châu trong ngục tù, đồng thời giúp ta hiểu rằng không gì có thể lung lạc được ý chí, tinh thần của người chiến sĩ cách mạng.